

Số: 425/QĐ-UEF

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ
ngành Luật kinh tế, Khóa 2025**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-UEF ngày 01 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng trường và Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Luật kinh tế (Economic Law), Khóa 2025, mã ngành: 9380107.

Điều 2. Chánh văn phòng, Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học, Trưởng ngành Luật kinh tế trình độ tiến sĩ và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, V.ĐTSDH.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Giang

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, KHÓA 2025

(Kèm theo Quyết định số 425/QĐ-UEF ngày 08 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: **LUẬT KINH TẾ**
- Tên tiếng Anh: **ECONOMIC LAW**

2. Mã ngành đào tạo: 9380107.

3. Trình độ đào tạo: Tiến sĩ.

4. Thời gian đào tạo

- Đối với nghiên cứu sinh có bằng thạc sĩ: 3 năm (36 tháng);
- Đối với nghiên cứu sinh có bằng đại học: 4 năm (48 tháng).

5. Tên văn bằng: Bằng Tiến sĩ Luật kinh tế

6. Hình thức đào tạo: Chính quy.

7. Tổng khối lượng kiến thức:

- Đối với nghiên cứu sinh có bằng thạc sĩ: 90 tín chỉ.
- Đối với nghiên cứu sinh có bằng đại học: 120 tín chỉ.

8. Bậc trình độ: Bậc 8 Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

9. Khóa học áp dụng: 2025 - 2028.

II. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu đào tạo

a) Mục tiêu chung (Program Goals)

Mục tiêu của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Luật kinh tế định hướng nghiên cứu là đào tạo đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học có trình độ cao về lý luận và năng lực thực tiễn trong lĩnh vực pháp luật kinh tế; có khả năng nghiên cứu, giảng dạy các trình độ của giáo dục đại học và tổ chức, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ khoa học một cách độc lập, sáng tạo; có khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề khoa học mới phát sinh từ thực tiễn vận hành nền kinh tế Việt Nam.

b) Mục tiêu cụ thể (Program Objectives – POs)

- PO1 (Kiến thức). Cung cấp cho người học hệ thống tri thức chuyên sâu, cập nhật các vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật kinh tế; làm chủ và vận dụng được các lý thuyết khoa học, phương pháp nghiên cứu để thực hiện cũng như hướng dẫn thực hiện hoạt động nghiên cứu, trao đổi học thuật trên các diễn đàn khoa học nhằm phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học pháp lý mới, đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan thuộc lĩnh vực luật kinh tế.

- PO2 (Kỹ năng). Trang bị, rèn luyện cho người học kỹ năng đánh giá, phản biện các quan điểm, học thuyết khoa học; tư duy khoa học độc lập để có thể vận dụng sáng tạo các quan điểm, học thuyết khoa học; so sánh, đánh giá mức độ tương thích giữa pháp luật Việt Nam với pháp luật nước ngoài, các thông lệ quốc tế và tập quán quốc tế nhằm rút ra bài học kinh nghiệm hoặc củng cố cho các luận điểm khoa học được thể hiện trong các kết quả nghiên cứu; luận giải và dự báo được những vấn đề pháp lý mới phát sinh có liên quan đến khoa học luật kinh tế ở trong nước và nước ngoài.

- PO3 (Mức tự chủ và trách nhiệm). Hình thành và phát triển cho người học ý thức chủ động bồi dưỡng ý tưởng; đưa ra các quyết định, quan điểm khoa học độc lập; tư duy khoa học độc lập; có đạo đức nghề nghiệp và tinh thần bảo vệ công lý để vận dụng sáng tạo các quan điểm, học thuyết vào giải quyết các vấn đề liên quan tới pháp luật kinh tế.

2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes-PLOs)

Nhóm	PLO	Nội dung chuẩn đầu ra	Trình độ năng lực (tối thiểu)
Kiến thức	PLO1	Phân tích và đánh giá hệ thống tri thức chuyên sâu, cập nhật các vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật kinh tế.	5/6
	PLO2	Đánh giá và phát triển các lý thuyết khoa học, phương pháp nghiên cứu để thực hiện hoạt động nghiên cứu, trao đổi học thuật trên các diễn đàn khoa học.	6/6
	PLO3	Phát triển và sáng tạo tri thức nhằm giải quyết những vấn đề khoa học pháp lý mới đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan trong lĩnh vực luật kinh tế.	6/6
Kỹ năng	PLO4	Thực hiện thuần thục kỹ năng đánh giá, phản biện các quan điểm, học thuyết khoa học để luận giải và dự báo những vấn đề pháp lý mới phát sinh trong lĩnh vực luật kinh tế ở phạm vi trong nước và quốc tế.	5/5
	PLO5	Thực hiện thành thạo kỹ năng quản lý và điều hành chuyên môn trong các hoạt động nghiên cứu, phát triển học thuật và tư vấn chính sách liên quan đến pháp luật kinh tế ở cấp độ chuyên sâu.	5/5

Nhóm	PLO	Nội dung chuẩn đầu ra	Trình độ năng lực (tối thiểu)
	PLO6	Thực hiện thuần thục các kỹ năng thảo luận các vấn đề chuyên môn, trình bày kết quả nghiên cứu, hợp tác nghiên cứu trong lĩnh vực luật kinh tế; đưa ra được các ý kiến, quyết định ở cấp độ chuyên gia về các vấn đề chính sách, pháp luật kinh tế.	5/5
Mức tự chủ và trách nhiệm	PLO7	Chủ động và thích ứng với môi trường làm việc đòi hỏi năng lực tự học tập, nghiên cứu để cập nhật, phát triển tri thức mới; tham gia và dẫn dắt các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao tri thức vào thực tiễn trong lĩnh vực luật kinh tế.	5/5
	PLO8	Phát triển và thể hiện tư duy độc lập, quan điểm học thuật cá nhân để đưa ra các quyết định ở cấp độ chuyên gia và thích nghi hiệu quả với các môi trường làm việc sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực pháp luật kinh tế.	5/5
	PLO9	Thể hiện ý thức tuân thủ yêu cầu liêm chính học thuật; tuân thủ quy định pháp luật về quyền tác giả trong tổ chức và thực hiện hoạt động nghiên cứu, có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần bảo vệ công lý.	5/5

3. Điều kiện tốt nghiệp

Thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.

III. VỊ TRÍ VIỆC LÀM

TT	Vị trí việc làm	Cơ quan/ tổ chức
1	Giảng viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu lĩnh vực pháp luật.	- Cơ quan quản lý Nhà nước từ trung ương đến địa phương
2	Chuyên viên cao cấp quản lý về chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực pháp luật; chuyên viên cao cấp hoạch định chính sách, pháp luật tại các cơ quan nhà nước.	- Cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu có nhu cầu nhân lực trình độ tiến sĩ luật kinh tế.

TT	Vị trí việc làm	Cơ quan/ tổ chức
3	Chuyên gia tại các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng trong nền kinh tế.	- Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nước. - Các tập đoàn, doanh nghiệp nước ngoài. - Các tổ chức quốc tế liên chính phủ và phi chính phủ. - Các tổ chức hành nghề luật chuyên nghiệp: Công ty luật, văn phòng công chứng, trung tâm trọng tài thương mại, trung tâm hoà giải thương mại,... - Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.
4	Nhân sự quản lý, điều hành các tổ chức hành nghề luật chuyên nghiệp.	
5	Luật sư, công chứng viên, quản tài viên, hoà giải viên thương mại, trọng tài viên...	
6	Chuyên gia pháp lý tại các tổ chức phi chính phủ, các dự án đầu tư.	
7	Chuyên gia pháp lý độc lập thực hiện hoạt động phân tích, phản biện, đánh giá tác động chính sách, pháp luật.	
8	Chuyên gia tại các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội.	
9	Chủ doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực pháp luật.	

IV. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người học có thể tiếp tục tự học, nâng cao trình độ, năng lực nghiên cứu; tham gia các chương trình đào tạo sau tiến sĩ về Luật kinh tế; trao đổi học giả; chủ trì hoặc tham gia các chương trình, dự án nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài nước.

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐÃ THAM KHẢO

1. Chương trình quốc tế

- Đại học Oxford, Anh Quốc

<https://www.ox.ac.uk/admissions/graduate/courses/dphil-law>

- Đại học Yale, Hoa kỳ

<https://www.lawprogrammes.co.uk/institutions/american-university/llm-in-international-business-and-trade>

- Đại học Western, Canada

https://law.uwo.ca/future_students/graduate_programs/phd_program.html

2. Chương trình trong nước

- Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

1385A QĐ ban hành chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.pdf

- Trường Đại học Luật Đại học Quốc gia Hà Nội

20240612155041758.pdf (vnu.edu.vn)

- Trường Đại học Luật Hà Nội.

Số 2631/QĐ-ĐHLHN Quyết định vv ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Luật kinh tế.pdf ./.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Giang

ĐÀO TẠO